

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HSST

Ngày 02/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Cường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Nguyễn Thị Thắm**
2/ Ông **Trần Sóng Thành**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Hà Văn Tuấn** là Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Thông báo số: 33/TB-TA ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với bị cáo:

Hồ Minh P (theo bị cáo trình bày tại phiên tòa, bị cáo không có tên gọi khác), sinh năm: 1993 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; Con ông Hồ Minh T, sinh năm 1971 và bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1972; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Hoài Th, sinh năm 1995; có 01 con, sinh năm 2021

+/- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 21/9/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+/- **Bị hại:**

1. Anh Trần Lê Nguyên K, sinh năm: 1994

Địa chỉ: 104/4 ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thái S, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 98/4B ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

+/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Tiến Th, sinh năm: 1993

Địa chỉ: 226/T ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Vũ Thành T, sinh năm: 1996

Địa chỉ: 226/T ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(Anh K, anh S, anh Th và anh T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23/11/2012, sau khi cả hai đi nhậu về, bị cáo Hồ Minh P điều khiển xe mô tô Sirius và Vũ Tiến Th điều khiển xe mô tô Dream về nhà Th, theo đường ấp T, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (cả hai chạy xe rú ga lớn). Khi ngang qua anh Trần Lê Nguyên K và anh Nguyễn Thái S đang ngồi chơi trước nhà. Nghe tiếng xe mô tô rú ga lớn nên anh K và anh S ngó ra đường. Lúc này, cho rằng anh S và anh K nhìn đều, bị cáo P quay đầu lại chửi anh K và anh S. Bực tức trước thái độ của bị cáo P, anh K điều khiển xe mô tô BKS: 60FC - 8319 chở theo anh S đuổi theo bị cáo P và Th để nói chuyện phải trái.

Khi đuổi theo đến trước nhà Th ở ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, anh K dừng xe mô tô (xe vẫn nổ máy) bên ngoài và nói với Th: “Lần sau tụi bay chạy trong xóm thì chạy đường hoàng, trong xóm con nít nhiều, tao làm gì mà tụi mày chửi tao”. Th nói với anh K và anh S: “Tụi mày tắt máy xe mô tô đi rồi nói chuyện tao” nhưng anh K không tắt máy xe. Bực tức, Th dùng tay nắm lấy cổ áo của anh K và tát anh K 02 cái. Cùng lúc này, Vũ Thành T, sinh năm: 1996, trú tại: ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (em ruột của Th) từ trong nhà đi ra. Thấy T, Th liền nói với T: “Mày vào nhà lấy cho anh con dao để anh chém tụi này”. T vào trong nhà cầm ra 01 con dao (dài 35cm, bản rộng 7cm) đưa cho Th. Có dao trong tay, Th xông vào chém anh K 02 nhát trúng vào bắp tay và khuỷu tay trái gây thương tích. Tiếp đó, Th chém anh S 01 nhát, anh S đưa tay lên đỡ thì bị dao trúng vào lòng bàn tay phải gây thương tích. Th tiếp tục chém anh S 01 nhát trúng khuỷu tay trái, 02 nhát trúng lưng và vai gây thương tích. Bị chém đau anh S bỏ chạy thoát thân. Lúc này, anh K cũng điều khiển xe mô tô để bỏ chạy thì bị bị cáo P và Th kéo xe mô tô lại khiến anh K và xe mô tô bị ngã. Th tiếp tục dùng dao chém anh K 03 nhát trúng vào đầu và gò má trái gây thương tích. Bị cáo P cũng nhặt cây gỗ vuông bên đường (dài 50cm, cạnh 3x5cm) xông vào đánh anh K nhiều phát trúng vào lưng. Sau đó anh K và anh S bỏ xe mô tô lại và chạy thoát.

Sau khi gây án, bị cáo P bỏ khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo P. Đến năm 2016, bị cáo P sống chung với nhau như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Hoài Th, sinh năm: 1995 và có với nhau 01 người con chung sinh năm 2021. Đến ngày 21/9/2022, bị cáo P bị bắt khi đang lẩn trốn ở Thành phố Hồ Chí Minh. (Bút lục số: 01 - 11).

Căn cứ Kết luận về thương tích số 1074/GDPY/2012 ngày 17/12/2012 của giám định viên Trần Văn H và Nguyễn Gió Tr tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: tỉ lệ % tổn thương cơ thể của anh K là 28%. (Hai mươi tám phần trăm)

Anh S bị thương tích không đáng kể nên đã làm đơn từ chối giám định. (Bút lục số 30-32).

Quá trình điều tra, bị cáo Hồ Minh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên (Bút lục số 43 - 53).

+/- Về vật chứng vụ án:

01 con dao (dài 35cm, bản rộng 7cm) và 01 cây gỗ vuông (dài 50cm, cạnh 3x5cm) là hung khí Th và bị cáo P sử dụng. Sau khi gây án, cả hai đã vứt bỏ ở đâu không nhớ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã truy tìm nhưng không tìm thấy. (Bút lục số 20)

+/- Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Lê Nguyên K và anh Nguyễn Thái S đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P và không yêu cầu bồi thường. (Bút lục số 50 - 55).

Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 tại bản Cáo trạng số: 104/VKS-HS ngày 15/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố bị cáo Hồ Minh P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội các bị hại đã được bồi thường và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những căn cứ trên, áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hồ Minh P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+/- Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Lê Nguyên K và anh Nguyễn Thái S đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P và không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị hại anh Trần Lê Nguyên K và anh Nguyễn Thái S không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 23/11/2012, tại ấp P, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Vũ Tiến Th, Vũ Thành T và bị cáo Hồ Minh P đã dùng hung khí gây thương tích cho anh Trần Lê Nguyên K và anh Vũ Thái S trong đó: Th dùng 01 con dao (dài 35cm, bản rộng 7cm) chém anh K và anh S; bị cáo P dùng 01 cây gỗ vuông (dài 50cm, cạnh 3x5cm) đánh anh K. Hậu quả: anh Trần Lê Nguyên K bị thương với tỉ lệ thương tích cơ thể là 28% (Hai mươi tám phần trăm) và anh Vũ Thái S bị thương tích không đáng kể nên đã làm đơn từ chối giám định. Ngày 06/6/2013, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt Vũ Tiến Th 02 năm 06 tháng tù; xử phạt Vũ Thành T 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi trên. Bị cáo P sau khi gây án đã bỏ trốn, đến ngày 21/9/2022 bị cáo P bị bắt khi đang lẩn trốn ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, hành vi như trên của bị cáo Hồ Minh P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội các bị hại đã được bồi thường thiệt hại, có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, mang tính nhất thời, bộc phát và không có sự bàn bạc hay chuẩn bị trước khi phạm tội. Bị cáo cùng anh Th và anh T đã gây thương tích cho anh Trần Lê Nguyên K với tỷ lệ tổn thương 28%. Hành vi như trên là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Anh Th và anh T đã bị cơ quan có thẩm quyền xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định. Sau khi phạm tội bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra xử lý, do đó cần có mức án nghiêm đối với bị cáo P để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Anh Trần Lê Nguyên K và anh Nguyễn Thái S đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Minh P và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5.2] Tại phiên tòa, anh Vũ Tiến Th và anh Vũ Thành T xác định không yêu cầu bị cáo Hồ Minh P có nghĩa vụ thanh toán lại khoản tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại. Xét yêu cầu trên của anh Th và anh T là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Minh P** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Hồ Minh P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Vũ Tiến Th và anh Vũ Thành T không yêu cầu bị cáo Hồ Minh P có nghĩa vụ thanh toán lại khoản tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí:

[5.1] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[5.2] Buộc bị cáo Hồ Minh P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại
- Người có QLVLQ
- Lưu HS.

Vũ Mạnh Cường